

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2141 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 6 năm 2022

THANH TRA TP. HCM

ĐẾN

Số: 5809

Ngày: 24.6.22

Chuyển: Lãnh đạo TTTP

Họ và tên: Trần Văn...

Số và ký hiệu HS: ...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình số 05/TTr-TTTP ngày 15 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 03 thủ tục hành chính trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

Danh mục thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Bãi bỏ nội dung công bố các thủ tục tiếp công dân trong lĩnh vực tiếp công dân của Quyết định số 1754/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Chánh Thanh tra Thành phố, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Thủ trưởng các cơ quan thuộc sở; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP: Cục KSTTHC;
- TTUB: CT;
- VPUB: PCVP/VX;
- Trung tâm Tin học, Trung tâm Công báo;
- Lưu: VT, KSTT/L. 05 .



Phan Văn Mãi



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC TIẾP CÔNG DÂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA THANH TRA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2141 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực tiếp công dân					
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh	10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	<ul style="list-style-type: none">- Đối với thủ tục tiếp công dân thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: Trụ sở Ban Tiếp công dân Thành phố, số 15 Nguyễn Gia Thiều, phường Võ Thị Sáu, Quận 3.- Đối với thủ tục tiếp công dân thuộc thẩm quyền của Giám đốc Sở, ban, ngành thành phố: tại địa điểm tiếp công dân thuộc Sở, ban, ngành.- Đối với thủ tục tiếp công dân thuộc thẩm quyền của Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh: số 13 Trần Quốc Thảo, phường Võ Thị Sáu, Quận 3.	Không	<ul style="list-style-type: none">- Luật Tiếp công dân năm 2013;- Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;- Thông tư số 04/2021/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ ngày 01 tháng 10 năm 2021 quy định quy trình tiếp công dân;- Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 5 năm 2011 của Thanh tra Chính phủ về công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CẤP HUYỆN

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực tiếp công dân					
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp huyện	10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Địa điểm Tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; - Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; - Thông tư số 04/2021/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ ngày 01 tháng 10 năm 2021 quy định quy trình tiếp công dân; - Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 5 năm 2011 của Thanh tra Chính phủ về công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN TIẾP NHẬN CỦA CẤP XÃ

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực tiếp công dân					
1	Thủ tục tiếp công dân tại cấp xã	10 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, người tiếp công dân có trách nhiệm trả lời trực tiếp hoặc thông báo bằng văn bản đến người đã đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh	Địa điểm Tiếp công dân thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	- Luật Tiếp công dân năm 2013; - Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; - Thông tư số 04/2021/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ ngày 01 tháng 10 năm 2021 quy định quy trình tiếp công dân; - Quyết định số 193/QĐ-TTCP ngày 20 tháng 5 năm 2011 của Thanh tra Chính phủ về công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực tiếp công dân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ.